

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1392/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 19/11/2018

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2. Bà Lê Thị Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Như – Thư ký tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 776/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 464/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/10/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 350/2018/QĐST-HNGĐ ngày 01/11/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Minh H (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Thường trú: Số D ấp H, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: 89 ấp Tây, xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

2. Bị đơn: Ông Lê Thanh Quốc B (vắng mặt)

Thường trú: Số D ấp H, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản không tiến hành hòa giải được cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Minh H trình bày:

Bà Huỳnh Thị Minh H và ông Lê Thanh Quốc B tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 22/9/2010 tại UBND xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau đó, giữa bà H và ông B phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do cả hai bất đồng quan điểm sống, hay tranh cãi và không tìm được tiếng nói chung. Ông B rất mê chơi, không quan tâm và chăm lo cho gia đình. Bà H đã cố gắng hàn gắn gia đình nhiều lần nhưng không

có kết quả nên cả hai đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, bà H và ông B không có qua lại, mạnh ai nấy sống. Nay bà H nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và mỗi người đều có cuộc sống riêng nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông B.

Về con chung: Bà H và ông B có 01 con chung tên Lê Thanh Quốc Đ (sinh ngày 29/7/2011). Sau khi ly hôn, bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Cháu Đ hiện nay đang sống chung với bà H.

Về nợ chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Theo bản tự khai, bị đơn ông Lê Thanh Quốc B trình bày:

Qua tìm hiểu, ông Lê Thanh Quốc B và bà Huỳnh Thị Minh H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2010 và có đăng ký kết hôn ngày 22/9/2010 tại UBND xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Vợ chồng chung sống đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông B cờ bạc và mắc nợ. Ông B và bà H đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Tuy nhiên, ông B không đồng ý ly hôn vì ông B muốn con có cả ba và mẹ.

Về con chung: Ông B và bà H có 01 con chung tên Lê Thanh Quốc Đ (sinh ngày 29/7/2011). Nếu buộc phải ly hôn thì ông B đồng ý giao con cho bà H trực tiếp nuôi, ông B xin hoãn cấp dưỡng nuôi con.

Về nợ chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ, hòa giải và thời hạn xét xử, gửi hồ sơ đến Viện kiểm sát, tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử áp dụng, tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Minh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp ly hôn và bị đơn cư trú tại huyện Hóc Môn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Tòa án đã triệu tập, tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng bị đơn đều vắng mặt không lý do. Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Minh H và ông Lê Thanh Quốc B chung sống với nhau có đăng ký kết hôn. Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 250, quyền số 01/2010 ngày 22/9/2010 do UBND xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh cấp thì đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông B là hôn nhân hợp pháp.

[5] Xét yêu cầu ly hôn của bà H: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập và thông báo về phiên hòa giải, ông B đến Tòa án cung cấp lời khai, tham gia hòa giải. Tại buổi làm việc ngày 17/8/2018 và phiên hòa giải ngày 07/9/2018, ông B có nguyện vọng đoàn tụ, hàn gắn gia đình nhưng bà H không đồng ý nên hòa giải đoàn tụ không thành. Tuy nhiên, tại các buổi làm việc khác, ông B không có mặt theo Giấy triệu tập của Tòa án để tham gia hòa giải và tham dự phiên tòa. Vì vậy, Tòa án không thể hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, hàn gắn trở về sống chung với nhau. Theo như lời khai của bà H thì mâu thuẫn vợ chồng đã phát sinh trầm trọng dẫn đến sống ly thân từ năm 2016 và theo biên bản xác minh ngày 27/9/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm thì bà H và ông B đã sống ly thân, từ đầu năm 2018 bà H đã chuyển về sinh sống ở Đồng Tháp. Từ đó, Hội đồng xét xử xét thấy đời sống chung vợ chồng của bà H và ông B đang ở trong tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên không thể kéo dài. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận cho bà H được ly hôn với ông B.

[6] Về con chung: Bà H và ông B có 01 con chung tên Lê Thanh Quốc Đ (sinh ngày 29/7/2011). Bà H yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử nhận định yêu cầu của bà H phù hợp với nguyện vọng của cháu Đ thể hiện tại Biên bản lấy lời khai ngày 17/8/2018 cũng như phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

[7] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà H không yêu cầu ông B cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đồng, bà H chịu, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Danh mục án phí, lệ phí tòa án được ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Huỳnh Thị Minh H được ly hôn với ông Lê Thanh Quốc B.

2. Về con chung: Giao con chung tên Lê Thanh Quốc Đ (sinh ngày 29/7/2011)

cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của ông B cho đến khi có yêu cầu.

Khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bà H phải nộp 300.000(ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000(ba trăm nghìn) đồng mà bà H đã nộp theo biên lai số số AA/2017/0018895 ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn không có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hóc môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- UBND xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Phương Nam

